UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:91 /KH-STDTG

Lạng Sơn, ngày30 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2027

Thực hiện Công văn số 3896/STC-THKTXH ngày 26/6/2026 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, dự kiến kế hoạch năm 2027. Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027, như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo, ngay từ đầu năm Sở Dân tộc và Tôn giáo đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ trọng tâm được giao[1], hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo[2]; Tổ chức xây dựng

---

[1] Kế hoạch số 05/KH-SDTTG, ngày 08/1/2026 về Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Kết luận số 210-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới; Kế hoạch số 07/KH-SDTTG, ngày 09/01/2026 về nắm tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026; Kế hoạch số 08/KH-SDTTG, ngày 09/1/2026 về Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 của Sở Dân tộc và Tôn giáo; Kế hoạch số 16/KH-SDTTG ngày 24/1/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ năm 2026 tại Sở Dân tộc và Tôn giáo; Kế hoạch số 18/KH-SDTTG ngày 27/1/2026 về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; Kế hoạch số 66/KH-SDTTG, ngày 24/4/2026 về triển khai Chương trình hành động của Uỷ ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình hành động của Chính phủ và Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 – 2030; Kế hoạch số 67/KH-SDTTG, ngày 30/4/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 tại Sở Dân tộc và Tôn giáo; Kế hoạch số 60/Kh-SDTTG, ngày 18/4/2026 về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về Kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khoá XV. Kế hoạch số 55/KH-SDTTG, ngày 12/4/2026 về Triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

[2] Kế hoạch số 05/KH-SDTTG, ngày 08/1/2026 về Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Kết luận số 210-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính

kế hoạch và triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm của Sở Dân tộc và Tôn giáo đã được UBND tỉnh phê duyệt trong năm 2026; Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030; các Nghị quyết Tỉnh ủy, của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 và kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các nội dung, hoạt động đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; tổ chức thăm, chúc mừng các tổ chức, chức sắc, chức việc đạo Công giáo, Tin lành nhân dịp Lễ Phục sinh năm 2026 và Phật giáo nhân dịp Lễ Phật đản năm 2026; Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc (03/5/1946-03/5/2026).

II. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2026 và ước thực hiện cả năm 2026.

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được phê duyệt năm 2026.

1.1. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-UBND, ngày 27/1/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, sở đã xây dựng kế hoạch, phân công các phòng triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, kết quả thực hiện như sau:

Nhiệm vụ 1: Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (gọi tắt là Chương trình MTQG DTTS) giai đoạn 2026 - 2030 phấn đấu giải ngân 100% chỉ tiêu vốn do Chính phủ và UBND tỉnh giao.

Kết quả: Phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường hoàn thành rà soát, tổng hợp điều chỉnh, chuyển nguồn vốn kéo dài sang năm 2026 và giai

---

trị trong thời gian tới; Kế hoạch số 07/KH-SDTTG, ngày 09/01/2026 về nắm tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026; Kế hoạch số 08/KH-SDTTG, ngày 09/1/2026 về Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 của Sở Dân tộc và Tôn giáo; Kế hoạch số 16/KH-SDTTG ngày 24/1/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ năm 2026 tại Sở Dân tộc và Tôn giáo; Kế hoạch số 18/KH-SDTTG ngày 27/1/2026 về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; Kế hoạch số 66/KH-SDTTG, ngày 24/4/2026 về triển khai Chương trình hành động của Uỷ ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình hành động của Chính phủ và Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 – 2030; Kế hoạch số 67/KH-SDTTG, ngày 30/4/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 tại Sở Dân tộc và Tôn giáo; Kế hoạch số 60/Kh-SDTTG, ngày 18/4/2026 về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về Kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khoá XV. Kế hoạch số 55/KH-SDTTG, ngày 12/4/2026 về Triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Chương trình số 81/CTr-SDTTG ngày 20/3/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành chương trình Công tác của Sở Dân tộc và Tôn giáo năm 2025

đoạn 2026 - 2030 thuộc Chương trình MTQG DTTS trên địa bàn tỉnh; tổng hợp đăng ký dự kiến mục tiêu, nhiệm vụ và nhu cầu vốn thực hiện hợp phần hai: Các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN.

Nhiệm vụ 2: Nâng tỷ lệ lên 30% người có úy tín (NCUT) trên địa bàn tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đi học tập kinh nghiệm với các địa phương ngoài tỉnh về mô hình phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc.

Kết quả: Hướng dẫn các xã, phường rà soát, công nhận NCUT năm 2026. Tổ chức 07 lớp tập huấn, bồi dưỡng cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và 06 đoàn đi học tập kinh nghiệm cho NCUT trên địa bàn tỉnh.

Nhiệm vụ 3: Xây dựng nền tảng số (ứng dụng di động) phục vụ công tác tuyên truyền, thu thập thông tin và tương tác hai chiều giữa cơ quan quản lý nhà nước các cấp với trưởng thôn, trưởng bản; NCUT trong đồng bảo dân tộc thiểu số; chức sắc, chức việc tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Kết quả: Hoàn thiện và đưa vào vận hành nền tảng số (ứng dụng di động) phục vụ công tác tuyên truyền, thu thập thông tin và tăng cường tương tác hai chiều giữa cơ quan quản lý nhà nước các cấp với trưởng thôn, trưởng bản; NCUT trong đồng bào dân tộc thiểu số; chức sắc, chức việc tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

1.2. Nhiệm vụ do UBND tỉnh giao

06 tháng đầu năm, Sở Dân tộc và Tôn giáo được UBND tỉnh giao 48 nhiệm vụ, đã hoàn thành 42 nhiệm vụ, trong đó: 38 nhiệm vụ hoàn thành đúng và trước hạn, 03 nhiệm vụ chậm hạn[3], 06 nhiệm vụ còn hạn[4].

2. Kết quả các chính sách, chương trình dân tộc

2.1. Chương trình mục tiêu quốc gia

+ Phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường rà soát, tổng hợp điều chỉnh chuyển nguồn vốn giai đoạn 2021-2025 kéo dài sang năm 2026. Tổng vốn ngân sách trung ương kéo dài sang năm 2026 *(bao gồm cả nguồn vốn của các năm trước chuyển sang năm 2025):* **816.241** triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển: **283.094** triệu đồng; vốn sự nghiệp: **533.147** triệu đồng. Dự ước đến hết tháng 6/2026 giải ngân được **140.000** triệu đồng *(vốn đầu tư phát triển 80.000 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 60.000 triệu đồng),* đạt 16,5%.

---

[3] 2834/VP-KTCN/VP-KTCN, của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai hỗ trợ xóa nhà tạm nhà dột nát cho đối tượng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; 2714/VP-TH của VP UBND tỉnh về việc đề xuất điều chỉnh kế hoạch tăng trưởng giữa các ngành trong năm 2026; 2627/VP-KTCN của VP UBND tỉnh về việc thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát và phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; 2502/VP-TH, của VP UBND tỉnh về việc chuẩn bị Hội nghị Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Chủ tịch UBND các xã, phường.

[4] Công văn số: 3761/VP-TH; 3665/VP-NC; 3414/VP-NC; 3615/VP-KTCN; 3038/VP-NC; 2721/VP-TH.

+ Hoàn thiện hồ sơ thanh toán các dự án, tiểu dự án do sở làm chủ đầu tư năm 2025; tổng hợp báo quyết toán Chương trình MTQG DTTS theo mục lục ngân sách năm 2025 trên địa bàn tỉnh[5]. Dự toán năm 2025: 1.675,471 triệu đồng *(ngân sách trung ương: 1.588,070 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 68,823 triệu động; ngân sách xã: 18,578 triệu đồng)*. Quyết toán năm 2025: 922.997,103 triệu đồng *(ngân sách trung ương: 877.395,419 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 32.221,263 triệu đồng; ngân sách xã: 13.380,421 triệu đồng)* đạt tỷ lệ giải ngân: 55,1% (ngân sách trung ương: 55,2%; ngân sách tỉnh: 46,8%; ngân sách xã: 72%).

- Tham mưu triển khai thực hiện hợp phần hai các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN (Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026)

+ Phối hợp với các sở, ngành đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, nhu cầu nguồn lực thực hiện hợp phần hai các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS& MN giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Dự kiến tổng nguồn lực huy động thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030 là: 20.267,47 tỷ đồng, trong đó: ngân sách trung ương là 8.213,47 tỷ đồng; ngân sách địa phương là 2.326 tỷ đồng; vốn tín dụng chính sách 5.228 tỷ đồng; vốn lồng ghép từ các chương trình MTQG, chương trình, dự án khác là 4.000 tỷ đồng; vốn doanh nghiệp và huy động đóng góp tự nguyện của cộng đồng và người dân là 500 tỷ đồng.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trưởng xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN trên địa bàn tỉnh năm 2026; dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh năm 2026; tổng hợp rà soát, lập danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030.

2.2. Chính sách đối với người có uy tín

Tiếp tục triển khai các chế độ chính sách đối với người có uy tín (NCUT) trên địa bàn tỉnh: Đôn đốc, giám sát các xã, phường thực hiện việc thăm hỏi, tặng quà động viên NCUT nhân dịp tết nguyên đán, NCUT ốm, bản thân và thân nhân NCUT qua đời, cung cấp thông tin cho NCUT năm 2026[6]; bàn giao cho

---

[5] Báo cáo số 172/BC-SDTTG-CS ngày 29/4/20216 của Sở Dân tộc và Tôn giáo

[6] Các xã thực hiện: tặng quà Tết Nguyên đán 1.614 người, kinh phí thực hiện 807.000.000 đồng; Hội nghị phổ biến, cung cấp thông tin được 7 hội nghị với 157 người có uy tín tham gia; thăm hỏi, động viên người có uy tín ốm đau 17 người kinh phí thực hiện 22.800.000 đồng; thăm viếng, động viên người có uy tín và thân nhân người có uy tín qua đời 04 người kinh phí thực hiện 2.000.000 đồng; cấp phát một số ấn phẩm báo, tạp trí

1.612 NCUT nhận thiết bị nghe nhìn từ tiểu dự án 1, dự án 10 thuộc Chương trình MTQG DTTS năm 2025.

Tổ chức 7 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho NCUT *(dự kiến 560 người)* và 03 đoàn với 195 đại biểu đi học tập kinh nghiệm về mô hình phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc tại các địa phương ngoài tỉnh.

2.3. Các chính sách dân tộc khác

Tham mưu UBND tỉnh chương trình làm việc với Đoàn công tác Bộ Dân tộc và Tôn giáo tổ chức đi thăm và làm việc tại tỉnh Lạng Sơn nhằm nắm bắt tình hình thực hiện công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, qua đó thăm, tặng 278 suất quà cho 156 NCUT (mỗi suất 500.000 đồng) và 122 hộ dân tộc thiểu số nghèo (mỗi suất 1.000.000 đồng) đối với các xã: Chiến Thắng, Chi Lăng, Nhân Lý, Quan Sơn, Bằng Mạc, Vạn Linh và 01 suất quà tập thể Trường THTHCS Hồng Thái, xã Hoàng Văn Thụ, trị giá 50.000.000đ.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định[7] phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào DTTS&MN; thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào DTTS&MN, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 – 2030; Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã công bộ tại các Quyết định số 104/QĐ-BDTTG ngày 27/02/2026 và Quyết định số 255/QĐ-BDTTG ngày 08/5/2026.

Ban hành kế hoạch triển khai một số chính sách: thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS&MN năm 2026; công tác thanh niên năm 2026[8]; lập và phê duyệt danh sách đối tượng được thụ hưởng chính sách vay vốn theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ; ban hành Đề án "Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2035" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; triển khai đẩy mạnh thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn[9].

3. Lĩnh vực tín ngưỡng và tôn giáo

Sở đã chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình và tổ chức 15 đoàn công tác của tỉnh thăm, chúc mừng các tổ chức[10], chức sắc, chức việc nhân dịp Lễ Giáng sinh 2025; Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 và Lễ Phục sinh 2026; Lễ Phật đản 2026; hướng dẫn, hỗ trợ Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Lạng Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2026-2031 diễn ra thành công; tham mưu tổ chức đoàn công tác của tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng

---

trên địa bàn tỉnh: Cấp Báo Lạng Sơn đã cấp phát được 111.340 tờ báo; cấp Báo Dân tộc và Phát triển đã cấp phát được 6.456 tờ báo cho người có uy tín.

[7] Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 29/01/2026: thôn vùng đồng bào DTTS&MN: 1.646 thôn; thôn đặc biệt khó khăn: 385 thôn; xã vùng đồng bào DTTS&MN: 65 xã; xã khu vực I: 14 xã; xã khu vực II: 13 xã; xã khu vực III: 38 xã; Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh.

[8] Kế hoạch số 19/KH-SDTTG, ngày 29/1/2026 về thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Lạng Sơn.

[9] Công văn số 1338/UBND-KTCN ngày 02/6/2026 của UBND tỉnh

[10] Giáo phận LạngSơn – Cao Bằng và 08 Giáo xứ thuộc giáo phận; Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Lạng Sơn; Ban Đại diện Tin lành tỉnh Lạng Sơn.

đoàn thăm, chúc mừng Ban Trị sự ngay sau khi Đại hội thành công tốt đẹp; tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và trả lời các tổ chức tôn giáo theo quy định[11].

Hướng dẫn khoá sinh hoạt Phật giáo mùa hè cho thanh thiếu niên Phật tử năm 2026[12]; nhất trí về việc bổ sung Giấy đăng ký của Tổ chức CTM/OUCRU/Anh[13]; phúc đáp đề xuất xây dựng quy chế phối hợp công tác trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo[14]; tổ chức thăm hỏi, chúc mừng chức sắc, chức việc Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Lạng Sơn nhân dịp Lễ Phật đản năm 2026; báo cáo kết quả công tác nắm tình hình hoạt động tôn giáo tháng 5 năm 2026 tại Giáo xứ Mỹ Sơn, phường Đông Kinh.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, đánh giá và tham mưu UBND tỉnh đối với chủ trương đầu tư xây dựng 02 ngôi chùa tại cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị tỉnh Lạng Sơn và tại vị trí gần Đền Chi Lăng, xã Chi Lăng.

Ban hành kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ; cập nhật thông tin về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2026, dự kiến 01 lớp với 130 học viên; cử công chức tham dự Hội nghị bồi dưỡng công tác đối với Công giáo tại các tỉnh, thành phố phía Bắc năm 2026 (Hội nghị I) tại tỉnh Nghệ An; tiếp tục thực hiện phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn.

4. Thực hiện xoá nhà tạm, nhà dột nát

- Sở đã ban hành các văn bản đôn đốc triển khai hiện triển khai xoá nhà tạm, nhà dột nát và phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng tiến độ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ xóa nhà tạm, nhà dột nát tại một số xã trên địa bàn tỉnh[15]. Kết quả thực hiện hoàn thành đưa vào sử dụng 1.340/1.340 nhà, đạt 100% mục tiêu được phê duyệt.

- Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định 2713/QĐ-UBND và Quyết định số 2904/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Kết quả đến nay đã hoàn thành đưa vào sử dụng 1.340/1.340 nhà, đạt 100% so với mục tiêu được phê duyệt.

- Tổ chuc triển thực hiện hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng người có công với cách mạng, con đẻ của người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Rà soát, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác xóa nhà dột nát và rà soát, thống kê, đánh giá nhu cầu xóa nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Lạng

---

[11] Văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh; văn bản trả lời Tổng hội – Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Bắc) chưa chấp thuận thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; triển khai thực hiện ý kiến của Thường trực Ban Bí thư về tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW và Kết luận số 116-KL/TW; Tham mưu Đảng ủy UBND tỉnh văn bản tham gia ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 204-KL/TW, ngày 06/11/2025 của Ban Bí thư; phối hợp, hướng dẫn việc tổ chức Lễ Phật đản năm 2026 (tổ chức trong tháng 5/2026) theo quy định.xây dựng Chương trình thăm hỏi, chúc mừng tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Lạng Sơn nhân dịp này.

[12] Công văn số 859/SDTTG-DTTG ngày 03/6/2026

[13] Công văn số 855/SDTTG-DTTG ngày 03/6/2026

[14] Công văn số 877/SDTTG-DTTG ngày 07/6/2026

[15] Kế hoạch số 03/KH-SDTTG ngày 08/01/2026 về kiểm tra tình hình triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh: kểm tra các xã

Sơn dến ngày 14/6/2026: Tổng số nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh: 2.224 nhà (xây mới 1.678 nhà, sửa chữa 543 nhà). Trong đó: Người có công: 13 nhà (xây mới 05 nhà, sửa chữa 08 nhà); Đối tượng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học nhưng không hưởng trợ cấp hàng tháng 03 nhà (xây mới 01 nhà, sửa chữa 02 nhà, do đưa ra khỏi danh sách Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 22/5/2026); Nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (dưới 03 năm): 954 nhà (xây mới 722 nhà, sửa chữa 232 nhà); hộ mới thoát nghèo 55 nhà (xây mới 40 nhà, sửa sữa 15 nhà); hộ bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu và đối tượng khác: 1.199 nhà (xây mới 911 nhà, sửa chữa 288 nhà).

5. Công tác cải cách hành chính, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tổ chức triển khai các kế hoạch về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; tổ chức điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2026; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2026[16]; Công khai đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn UBND các xã, phường trong việc tiếp nhận, xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Dân tộc và Tôn giáo[17].

Phối hợp thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 03 thủ tục hành chính theo quy định trên Cổng giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Tổ chức 01 cuộc kiểm tra tra kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra công vụ năm 2026 theo Kế hoạch số 42/KH-SDTTG và đôn đốc khắc phục các tồn tại sau kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Tiếp tục duy trì vận hành ổn định các hệ thống phần mềm chuyên ngành, nâng cao hiệu quả khai thác các phần mềm đã được đầu tư. Thực hiện rà soát hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu công tác dân tộc; báo cáo UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Rà soát, phân quyền trên Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống quản lý văn bản mật, tối mật của Chính phủ. Đồng thời, rà soát các quy chế, phương án liên quan đến quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử.

6. Tình hình, kết quả thực hiện công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Rà soát hiện trạng hệ thống phục vụ công tác xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin; triển khai cài đặt hệ thống tường lửa (firewall) đối với hệ thống mạng LAN của Sở, bảo đảm các điều kiện, yêu cầu cần thiết đối với hệ thống thông tin cấp độ 1.

7. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng, tiêu cực

---

[16] Kế hoạch số 24/KH-SDTTG ngày 06/02/2026; 28/KH-SDTTG ngày 12/02/2026

[17] Công văn số 73/SDTTG-VP ngày 15/01/2026

- *Công tác tiếp công dân:* Duy trì nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu cơ quan và công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên. Trong kỳ báo cáo có 03 lượt công dân đến làm việc tại trụ sở, trong đó 01 người đến rút đơn kiến nghị [18], 01 người đến trụ sở cơ quan hỏi về về chính sách cung cấp tivi cho NCUT, 01 người đến trình bày nguyện vọng cá nhân. Kết quả công dân đã được nghe phòng chuyên môn giải thích và hiểu về chính sách (không có đơn).

- *Công tác giải quyết đơn thư, kiến nghị:* Rà soát, báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri và cập nhật nội dung, nhiệm vụ được giao trên hệ thống phần mềm. Trong 06 tháng đầu năm 2026 Sở Dân tộc và Tôn giáo tiếp nhận 05 đơn kiến nghị, kết quả xử lý: 01 đơn công dân đã đến rút đơn; 03 đơn thư chuyển về cho UBND xã giải quyết và đã được giải quyết; 01 đơn hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan đúng thẩm quyền.

- *Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:* Thực hiện chức năng, nhiệm vụ PCTN, LP, TC trong quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo của cơ quan theo quy định của pháp luật; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí được giao, chấp hành nghiêm các chế độ, chính sách, định mức, tiêu chuẩn đối với CBCC, NLĐ theo quy định hiện hành. Trong kỳ báo cáo Sở không có đảng viên quần chúng vi phạm các quy định về PCTN, LP, TC.

8. Công tác tổ chức - hành chính

- Công tác tổ chức cán bộ: Trong 6 tháng đầu năm Sở thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách đối với đội ngũ công chức và người lao động theo quy định: Nâng lương thường xuyên năm 2026 cho 02 công chức[19]; Quyết định tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, quy hoạch, phân công công tác đối với cán bộ đảm bảo quy định[20]; hoàn thành việc xây dựng vị trí việc làm theo quy định tại nghị định 361/2025/NĐ-CP; đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, người lao động quý I, II năm 2026 [21]; Tổ chức các Hội nghị kiện toàn bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng sở theo quy định. Xây dựng đề án vị trí việc làm và đã được phê duyệt theo quy định [22].

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng: Xây dựng và ban hành kế hoạch công tác đào tạo bồi dưỡng năm 2026; đăng ký 02 công chức[23] dự tuyển lớp trung cấp lý

---

[18] Bà Trần Kim Chung

[19] Lăng Văn Thiết và Lý Quốc Tuân

[20] Đồng chí Hứa Văn Duyên, phó Chánh Văn phòng Sở được điều động bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo kể từ ngày 15/01/2026; Quyết định điều động công chức từ phòng Dân tộc và Tôn giáo về Văn Phòng Sở (Nguyễn Tiến Thiệp); QĐ số 08/QĐ-SDTTG, ngày 01/2/2026 Về việc phân công công tác đối với công chức (Triệu Thị Nga); QĐ số 09/QĐ-SDTTG, ngày 03/2/2026 cảu Sở DTTG về việc tiếp nhận, phân công công tác, bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương đối với viên chức được tiếp nhận vào làm công chức Lưu Cẩm Tú; Quyết định điều động 01 công chức sang công tác tại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (Hoàng Văn Cường); Quyết định số 32/QĐ- SDTTG, ngày 30/4/2026, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025 – 2030 (2026 – 2031) năm 2026 (lần 1).

[21] Quyết định số 18/QĐ-SDTTG, ngày 16/3/2026; Quyết định số 22/QĐ-SDTTG, ngày 27/3/2026 .

[22] Quyết định số 3394/QĐ-SNV, ngày 25/6/2026 của Sở Nội vụ.

[23] Đồng chí Mã Thành Trung và đồng chí Hoàng Ninh Hiệp.

luận chính trị năm 2026; cử 11 lượt cán bộ, công chức tham gia tập huấn theo chức năng nhiệm vụ chuyên môn phụ trách.

- Công tác thi đua khen thưởng: Ban hành Quyết định chi tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP[24] chi tiền thưởng cho 23 công chức và 05 người lao động Sở Dân tộc và Tôn giáo năm 2025. Sở đã triển khai công tác thi đua khen thưởng năm 2026[25], phấn đấu hoàn thành 100% các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

- Công tác tài chính, tài sản:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời hàng tháng việc thanh toán lương, BHXH, chi thường xuyên, thưởng, các chế độ khác ....Đối chiếu DTNS năm 2025 với kho bạc, đối chiếu BHXH, ...; chỉnh lý quyết toán kinh phí. Hoàn thành việc thanh toán các nội dung, tiểu dự án, dự án Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTGMN năm 2025 do Sở làm chủ đầu tư; cập nhật tài sản trên Phần mềm tổng kiểm kê tài sản quốc gia; cập nhật lương lên phầm mềm lương của tỉnh. Thực hiện xong Quyết toán KP 2025, Quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2025; Chuyển nguồn kinh phí còn dư 2025 sang 2026.

Kiểm kê, báo cáo, đánh giá tài sản cố định hỏng không còn sử dụng được và thanh lý tài sản cố định...Triển khai việc sửa chữa trụ sở cơ quan.

- Công tác pháp chế: Sở đã định hướng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật quý I và quý II năm 2026 đến toàn thể công chức, người lao động của đơn vị; xây dựng các kế hoạch triển khai lĩnh vực công tác pháp chế năm 2026[26]; cung cấp tài liệu chứng minh Quyết định số 44/2025/QĐ-UBND được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn theo yêu cầu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo[27]. Hoàn thiện báo cáo sơ bộ kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Sở Dân tộc và Tôn giáo[28]. Tham mưu và trình UBND tỉnh 01 dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng phương tiện nghe nhìn trang bị cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn[29].

- Công tác tổng hợp, văn thư: Tham mưu UBND tỉnh ban hành các báo cáo thuộc các lĩnh vực phụ trách và theo yêu cầu của tỉnh, các sở, ngành đầy đủ; Công tác văn thư - lưu trữ thực hiện đảm bảo kịp thời, bảo quản và sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật đúng quy định. Tổng số văn bản đi từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 30/6/2026 là 1811 văn bản , văn bản đến là 7744 văn bản (không tính văn bản mật)

- Công tác khác: Tổ chức thành công Hội nghị Gặp mặt kỷ niệm 80 năm ngày thành lập cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

---

[24] Quyết định số 03/QDD-SDTTG ngày 08/01/2026

[25] Kế hoạch số 10/KH-SDTTG ngày 13/01/2026; Kế hoạch số 11/KH-SDTTG ngày 16/01/2026.

[26] Kế hoạch số 14/KH-SDTTG ngày 21/01/2026; Kế hoạch số 17/KH-SDTTG ngày 26/01/2026; Kế hoạch số 18/KH-SDTTG ngày 27/01/2026 ;Kế hoạch số 26/KH-SDTTG ngày 11/02/2026

[27] Công văn số 151/SDTTG-VP ngày 30/01/2026

[28] Báo cáo số 249/BC-SDTTG ngày 12/6/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

[29] Quyết định số 20/2026/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của UBND tỉnh.

1. Kết quả đạt được

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương, chủ động triển khai đồng bộ các nhiệm vụ công tác dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo; cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều chuyển biến tích cực; tinh thần trách nhiệm, ý thức phối hợp và kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ công chức, người lao động tiếp tục được nâng cao.

Tình hình dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra đúng quy định pháp luật, không phát sinh vụ việc phức tạp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được tăng cường; việc tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Sở đã tích cực phối hợp tham mưu triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chủ động rà soát, tổng hợp nhu cầu, nguồn lực, xây dựng các kế hoạch, đề án và văn bản phục vụ giai đoạn 2026 – 2030. Công tác thực hiện chính sách đối với người có uy tín, công tác bình đẳng giới, công tác thanh niên, phổ biến giáo dục pháp luật và các chính sách dân tộc khác được quan tâm triển khai đồng bộ, góp phần củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Công tác tham mưu triển khai chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát được thực hiện quyết liệt, hiệu quả, cơ bản hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch đề ra; việc rà soát, bổ sung nhu cầu hỗ trợ tiếp tục được triển khai chủ động, sát thực tế. Đồng thời, Sở đã hoàn thành tham mưu rà soát, phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 – 2030 bảo đảm đúng quy định, làm cơ sở triển khai các chế độ, chính sách trên địa bàn tỉnh.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, quản lý và vận hành các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành tiếp tục được quan tâm triển khai; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Các mặt công tác tổ chức cán bộ, tài chính, văn thư, tổng hợp, thi đua khen thưởng, pháp chế được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan; an ninh, an toàn cơ quan được bảo đảm, không để xảy ra cháy nổ, mất an toàn thông tin và các vụ việc phức tạp.

2. Hạn chế

Việc rà soát phân định vùng vẫn còn có đơn thư kiến nghị sau khi ban hành Quyết định phân định vùng, cần tháo gỡ và rà soát bổ sung.

Việc triển khai thực hiện các nội dung thuộc Hợp phần thứ hai: Các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, còn chậm.

Một số nhiệm vụ UBND tỉnh giao còn thực hiện chậm, phải xin gia hạn.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân chủ quan

Một số công chức chưa chủ động trong việc nghiên cứu, nâng cao trình độ, năng lực tham mưu nhiệm vụ được giao;

Công tác chỉ đạo của lãnh đạo một số phòng chưa thực sự quyết liệt, chưa đề xuất các giải pháp kịp thời trong quá trình thực hiện.

3.2. Nguyên nhân khách quan

Công tác tổ chức thẩm định của các đơn vị chủ trì các tiêu chí trong việc rà soát, phân định vùng chưa được sát xao.

Việc phối hợp của các Sở, ban ngành và UBND các xã, phường còn chậm**.** Đầu mối được giao theo dõi, tổng hợp báo cáo về lĩnh vực dân tộc và tôn giáo thay đổi ở cấp xã, phường nên việc cung cấp thông tin, số liệu không chính xác, chậm so với yêu cầu, ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp chung toàn tỉnh.

PHẦN II
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

I. DỰ BÁO BỐI CẢNH TÌNH HÌNH NĂM 2027

Năm 2027, là năm cần tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết Đại hội Chi bộ Sở Dân tộc và Tôn giáo lần thứ nhất đã đề ra; là năm đầu của giai đoạn II (2026-2030) về triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, cần phát huy những ưu điểm đã đạt được và nghiêm túc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm giai đoạn I (2021-2025) đã chỉ ra.

Sở Dân tộc và Tôn giáo tập trung tham mưu, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, các chương trình, dự án các chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2027.

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, sự quản lý, điều hành chính quyền đối với lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn.

Tiếp tục cụ thể hoá nghị quyết, quyết định của Đảng và Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo nhằm đảm bảo cho đồng bào DTTS tiếp tục được hưởng những thành quả công cuộc đổi mới, các chính sách ưu đãi của Nhà nước về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh; hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2027 trên địa bàn tỉnh.

2. Dự kiến chỉ tiêu cụ thể năm 2027

2.1. Công tác dân tộc

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện hợp phần hai các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS& MN, năm 2027 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện 100% các Dự án, Tiểu dự án thuộc hợp phần hai các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS& MN năm 2027 do Sở Dân tộc và Tôn giáo làm chủ đầu tư.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Chương trình thuộc hợp phần hai các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS& MN năm 2027 trên địa bàn tỉnh, phấn đấu 30% các xã triển khai thực hiện Chương trình được kiểm tra, giám sát.

Tham mưu 100% các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành theo phân cấp, phân quyền để tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình thuộc hợp phần hai các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS& MN năm 2027.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục quan tâm triển khai thực hiện chính sách đối với các thôn đặc biệt khó khăn, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp theo chỉ đạo của Bộ Dân tộc và Tôn giáo, UBND tỉnh trong năm 2027.

2.2. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Thực hiện tốt công tác thăm hỏi, động viên chức sắc, chức việc các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh nhân dịp các ngày lễ trọng của tôn giáo, Tết Nguyên đán cổ truyền của dân tộc; kịp thời ghi nhận, động viên các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo tích cực tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; nâng cao năng lực đội ngũ công chức tham mưu công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh (tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo cho cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo của các xã, phường).

Thực hiện tốt công tác phối hợp trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu giải quyết những phát sinh về tín ngưỡng, tôn giáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2.3. Một số chỉ tiêu về chuyển đổi số:

- 100% cán bộ công chức được tập huấn về chuyển đổi số.

- 100% văn bản trao đổi nội bộ được thực hiện dưới dạng điện tử.

- 100% thủ tục hành chính được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Ít nhất 01 mô hình điểm về tuyên truyền chính sách dân tộc ứng dụng công nghệ số.

- Phấn đấu 100% các phòng chuyên môn có sáng kiến hoặc giải pháp đổi mới gắn với ứng dụng công nghệ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc; thực hiện **Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045** theo Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ theo Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung), Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội, Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030; các nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tiếp tục công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đồng bào DTTS về nghĩa vụ và quyền lợi công dân, ý thức chấp hành chính sách pháp luật, chủ động vươn lên thoát nghèo bền vững, xoá dần khoảng cách chênh lệch về đời sống giữa vùng ĐBKK với các vùng khác trong tỉnh.

3. Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện tốt Chương trình thuộc hợp phần hai các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS& MN năm 2027, quan tâm nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả trên địa bàn xã, phường; tham mưu thực hiện tốt công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh công tác thăm hỏi, chúc mừng chức sắc, chức việc các tổ chức tôn giáo nhân các ngày lễ trọng của tôn giáo; tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức tham mưu công tác tín ngưỡng, tôn giáo theo Kế hoạch. Tiếp tục thực hiện quy trình, thủ tục sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn.

6. Thực hiện các giải pháp để triển khai có hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2924 của Bộ chính trị về đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số; tiếp tục quán triệt, triển khai sâu rộng Nghị quyết 57-NQ/TW đến toàn thể công chức và người lao động trong Sở, đưa nội dung Nghị quyết vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và sinh hoạt chi bộ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng trong việc thực hiện Nghị quyết; Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ số tại cơ quan; Đề xuất các chính sách ưu tiên đầu tư chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Tích cực tham mưu lồng ghép nội dung khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong các chương trình mục tiêu quốc gia; Tăng cường đổi mới sáng tạo trong công tác dân tộc, tôn giáo, khuyến khích cán bộ, công chức đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến phương pháp tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc, tôn

giáo, xây dựng mô hình điểm về ứng dụng công nghệ số phục vụ công tác tuyên truyền chính sách dân tộc, tôn giáo;

6. Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc theo quy định, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong việc quản lý, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn.

7. Tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính; rà soát, đề xuất đơn giản hóa các TTHC, thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết đối với các TTHC thuộc phạm vi giải quết của Sở; thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực trong triển khai các chương trình, chính sách dân tộc, tôn giáo.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 của Sở Dân tộc và Tôn giáo, kính gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TỈNH LẠNG SƠN

Hoàng Xuân Thuận